TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-DS	*Hương Thủy, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2018/TLST/DS ngày 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T; địa chỉ: Số 266-268 đường N, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Đức T, sinh năm 1973; địa chỉ: 76/18B đường Ng, phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ chí Minh là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Tổng giám đốc Ngân hàng T).

- Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T - Chi nhánh Thừa Thiên Huế là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền đề ngày 14/12/2017).

- Ông Võ Phước Đại D - chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T - Chi nhánh Thừa Thiên Huế là người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền lại đề ngày 09/8/2018).

Bị đơn: Bà Chu Thị Kim H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ 2, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Duy B, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tổ 2, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Theo hợp đồng tín dụng số LD1602100135 ngày 21/01/2016 đã ký kết giữa bà Chu Thị Kim H và Ngân hàng Thương mại Cổ

phần Sài Gòn T, tính đến ngày 25/9/2018 bà Chu Thị Kim H còn nợ số tiền gốc 25.014.000 đồng; tiền lãi trong hạn 4.488.000 đồng và tiền lãi quá hạn 1.183.258 đồng. Tổng cộng là 30.685.258 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi tám đồng).

Chậm nhất đến ngày 15 tháng 10 năm 2018 bà Chu Thị Kim H có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T số tiền 30.685.258 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi tám đồng). Trong đó: Số tiền nợ gốc: 25.014.000 đồng; tiền lãi trong hạn 4.488.000 đồng và tiền lãi quá hạn 1.183.258 đồng.

Kể từ ngày 26/9/2018, bà Chu Thị Kim H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1602100135 ngày 21/01/2016 cho đến khi thanh toán xong số tiền gốc.

- Về án phí: Bà Chu Thị Kim H chịu 767.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 697.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/000492 ngày 02/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thị Xuân Huế

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX Hương Thủy;
- Chi cục THADS TX Hương Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.